

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NẬM PỒ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:03/2023/HS-ST

Ngày 07- 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM PỒ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giàng A Bách

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thùng Văn Quân

2. Ông Khoàng Văn Sơn

- Thư ký phiên tòa: Lò Văn Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Phùng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Thùng Văn T sinh ngày 18 tháng 10 năm 1995 tại xã Chà Cang, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản Nà Hỳ 2, xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thùng Văn X sinh năm 1973 và con bà Khoàng Thị T sinh năm 1971; Bị cáo Thùng Văn T chưa có vợ, con. Tiền án: 02; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 26 tháng 11 năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng theo số 01/2014/QĐ - TA; Ngày 27 tháng 9 năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ xử phạt 30 tháng tù. Ngày 29 tháng 9 năm 2020 bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ xử phạt 18 tháng tù chưa được xóa án tích. Bị cáo Thùng Văn T bắt tạm giữ từ ngày 28 tháng 6 năm 2023 đến ngày 07 tháng 7 năm 2023, tạm giam từ ngày 07 tháng 7 năm 2023 đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn Hoàn, sinh ngày 08 tháng 10 năm 1988. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

-Trú tại: Bản Nà Hỳ 1, xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ – Điện Biên.

- Người bào chữa cho bị cáo Thùng Văn T: Ông Lý A Chia trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên tham gia tố tụng. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 ngày 28 tháng 6 năm 2023 bị cáo Thùng Văn T sau

khi làm thuê cho Nguyễn Văn Hoàn ở bản Nà Hỳ 1, xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ, bị cáo Thùng Văn T có nói với Nguyễn Văn Hoàn cho mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Dream II biển kiểm soát 89C1 – 097.20 để đi chợ, sau đó bị cáo Thùng Văn T điều khiển xe mô tô lên bản Sín Chải, xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ để tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến khu vực bản Sín Chải, xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ thì gặp một người phụ nữ không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu. Bị cáo Thùng Văn T đã mua được của bà ta 01 (một) gói Heroine với số tiền là 450.000 đồng, mua bán xong người phụ nữ đó đi đâu bị cáo không biết, còn bị cáo Thùng Văn T cất giấu trong miệng rồi điều khiển xe mô tô quay về nhà. Vào hồi 11 giờ 15 phút ngày 28 tháng 6 năm 2023 bị tổ công tác Đoàn biên phòng Nà Hỳ và Công an huyện Nậm Pồ phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án và đưa về Công an huyện Nậm Pồ để làm rõ.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023 Công an huyện Nậm Pồ cùng với Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng, khối lượng Heroine thu giữ của Thùng Văn T là 0,54 gam.

Bản kết luận giám định số: 1103/KL-KTHS ngày 06 tháng 7 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Thùng Văn Thoại là 0,54 gam.

- Mẫu chất bột màu trắng đục trích ra từ vật chứng thu giữ của Thùng Văn T gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Bản cáo trạng số: 64/CT-VKSNP ngày 05 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ đã truy tố Thùng Văn T để xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Thùng Văn T từ **05** (năm) năm **06** (sáu) tháng tù đến **06** (sáu) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo; Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án. Áp dụng Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Thùng Văn T không có ý kiến tranh luận về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố cũng như phần luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời không có ý kiến khiếu nại về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đề nghị HĐXX xem xét đến điều kiện sinh sống của bị cáo dẫn đến nhận thức pháp luật có phần hạn chế; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 BLHS, xem xét xử phạt cho bị cáo Thùng Văn T mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát; đề nghị không áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 5 Điều 249 BLHS về hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về án phí, đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí với nội dung truy tố trong Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Thùng Văn T nhất trí với lời bào chữa và không có ý kiến bổ sung; không có ý kiến khiếu nại về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Lời sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội bị cáo thấy: Lời khai nhận tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng đã có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 10 giờ 30 ngày 28 tháng 6 năm 2023 bị cáo Thùng Văn T sau khi làm thuê cho Nguyễn Văn Hoàn ở bản Nà Hỳ 1, xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ, bị cáo Thùng Văn Thoại có nói với Nguyễn Văn Hoàn cho mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Dream II biên kiểm soát 89C1 – 097.20 để đi chợ, sau đó bị cáo Thùng Văn T điều khiển xe mô tô lên bản Sín Chải, xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ để tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến khu vực bản Sín Chải, xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ thì gặp một người phụ nữ không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu. Bị cáo Thùng Văn T đã mua được của bà ta 01 (một) gói Heroine với số tiền là 450.000 đồng, mua bán xong người phụ nữ đó đi đâu bị cáo không biết, còn bị cáo Thùng Văn Thoại cất trong giấu miệng rồi điều khiển xe mô tô quay về nhà. Vào hồi 11 giờ 15 phút ngày 28 tháng 6 năm 2023 bị tổ công tác Đồn biên phòng Nà Hỳ và Công an huyện Nậm Pồ phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án. Do đó HĐXX có đủ căn cứ kết luận bị cáo Thùng Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 BLHS. Việc VKSND huyện Nậm Pồ truy tố bị cáo Thùng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm 0 khoản 2 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[2] Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội bị cáo thấy: Đây là vụ án nghiêm trọng về ma túy, mặc dù bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây những tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an, cản trở tới việc thực hiện các chính sách kinh tế, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến sức khỏe con người và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần xử lý bị cáo với mức hình phạt thỏa đáng, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo thấy: Ngày 26 tháng 11 năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng theo số 01/2014/QĐ - TA; Ngày 27 tháng 9 năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ xử phạt 30 tháng tù. Ngày 29 tháng 9 năm 2020 bị Tòa án nhân dân huyện

Nậm Pồ xử phạt 18 tháng tù chưa được xóa án tích. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Thùng Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS.

[4] Từ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Thùng Văn T từ **05** (năm) năm **06** (sáu) tháng tù đến **06** (sáu) năm tù. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần xem xét xử phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; HĐXX xét thấy có căn cứ áp dụng. Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS; cho rằng bị cáo có bà nội là Lèng Thị Tem được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì. HĐXX xét thấy không thuộc trường hợp được áp dụng là tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật. Đề nghị HĐXX xử phạt mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Viện Kiểm sát. HĐXX xét thấy việc đề nghị của người bào chữa là phù hợp nên được chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện Kiểm sát, người bào chữa về việc không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với người phụ nữ bán Heroine cho bị cáo; do bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu do đó không có cơ sở để xử lý trong vụ án.

Đối với anh Nguyễn Văn Hoàn đã cho bị cáo Thùng Văn T mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát HON DA Dream II. 89C1-097.20, quá trình điều tra đã xác định anh Nguyễn Văn Hoàn không biết Thùng Văn T mượn xe đi mua ma túy. Vì vậy cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Pồ không đề cập xử lý trong vụ án. Đối với chiếc máy mang nhãn hiệu HON DA Dream II .89 C1-097.20 ngày 28 tháng 8 năm 2023 Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu anh Nguyễn Văn Hoàn theo quy định. HĐXX xét thấy có căn cứ nên chấp nhận việc xử lý của Cơ quan điều tra Công an huyện Nậm Pồ.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy khối lượng: 0,34 gam Heroine còn lại đã trừ lấy mẫu giám định và 01(một) mảnh nilon màu trắng.

[8] Về án phí: Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Ngày 25 tháng 10 năm 2023 bị cáo Thùng Văn Thoại đã có đơn đề nghị miễn án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1

Điều 12, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; HĐXX quyết định miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát; Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không khiếu nại hoặc ý kiến gì. Như vậy các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 BLTTHS; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thùng Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Thùng Văn T: **05** (năm) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 28 tháng 6 năm 2023.

3. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy khối lượng: 0,34 gam Heroine (còn lại đã trừ lấy mẫu giám định) và 01(một) mảnh nilon màu trắng là vật chứng vụ án Thùng Văn T. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 10 năm 2023 giữa Công an huyện Nậm Pồ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nậm Pồ.

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Thùng Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 07 tháng 11 năm 2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án; quyết định của Tòa án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA Tòa án tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Nậm Pồ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQĐT, NTG Công an huyện Nậm Pồ;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Nậm Pồ;
- Bộ phận hồ sơ Công an huyện Nậm Pồ;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện Nậm Pồ;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp;
- Lưu HS, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Giàng A Bách

Các thành viên

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Khoàng Văn Sơn

Thùng Văn Quân

Giàng A Bách

